

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa (theo các yêu cầu tại Mục 1, Chương V Yêu cầu về kỹ thuật): - Tài liệu kỹ thuật như: Catalogue,... của hàng hóa chào thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT; - Nội dung chào đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Tất cả các yêu cầu cơ bản được đánh giá là “Đạt” và các thông số khác được đánh giá là “Đạt” hoặc “Chấp nhận được”.	Đạt
	Không đáp ứng, có sai lệch không chấp nhận được so với các yêu cầu trong phần đặc tính kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 1.1 được xác định là đạt	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

2. Tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
2.1. Chứng chỉ chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương đối với hàng hóa chào thầu.	Có	Đạt
	Không có	Không đạt
2.2. Hàng hóa cung cấp cho gói thầu này không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ	Có bản cam kết của nhà thầu cung cấp về việc không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ	Đạt
	Không có bản cam kết	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 2.1 và 2.2 được xác định là đạt	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
3.1. Tối thiểu 18 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa hàng	Có đề xuất bảo hành theo yêu cầu	Đạt

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
hóa vào vận hành nhưng không quá 24 tháng kể từ ngày giao hàng cuối cùng, tùy theo điều kiện nào đến trước.	Có đề xuất bảo hành thấp hơn yêu cầu	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 3.1 được xác định là đạt	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

4. Tiến độ cung cấp hàng hóa

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
4.1. Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật và không đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 4.1 được xác định là đạt	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

5. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
5.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh) không có hoặc có nhiều nhất 01 hợp đồng bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (<i>áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu</i>).	Đạt
	Nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh) có từ 02 hợp đồng trở lên bị đánh giá vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng tại “Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng	Không đạt

Nội dung đánh giá	Mức độ đáp ứng	
	của nhà thầu” trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (áp dụng kết quả kể từ ngày đăng tải thông tin trong thời hạn 01 năm tính đến thời điểm đóng thầu).	
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 5.1 được xác định là đạt	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 và 5 được đánh giá là **đạt**. Trường hợp E-HSDT không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4 và 5 thì được đánh giá là **không đáp ứng yêu cầu** và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính:

Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 28 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không áp dụng.

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có): Không áp dụng.